

PHÁT TRIỂN KINH TẾ XANH TẠI VIỆT NAM

● NGUYỄN THỊ THÚY

TÓM TẮT:

Phát triển nền kinh tế từ khai thác nguồn tài nguyên thiên nhiên đã giúp các nền kinh tế trên thế giới đạt được tốc độ tăng trưởng cao trong thời gian dài. Tuy nhiên, điều này đã và đang gây ra những tổn hại lớn cho môi trường, như ô nhiễm không khí, nguồn nước, đại dương; biến đổi khí hậu trên toàn cầu. Trước bối cảnh đó, kinh tế xanh đã trở thành xu hướng tất yếu của các quốc gia nhằm đạt được sự tăng trưởng kinh tế, trong khi vẫn duy trì sự bền vững về môi trường, trong đó có Việt Nam. Bài viết phân tích, đánh giá thực trạng phát triển kinh tế xanh ở Việt Nam hiện nay, từ đó đề xuất một số giải pháp để Việt Nam vừa đạt mục tiêu tăng trưởng kinh tế, vừa bảo đảm an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và hệ sinh thái trong tương lai.

Từ khóa: kinh tế xanh, phát triển kinh tế xanh, phát triển bền vững, bảo vệ môi trường, biến đổi khí hậu, phát thải carbon.

1. Đặt vấn đề

Trước diễn biến ngày càng phức tạp và được dự báo tăng nhanh trong tương lai của biến đổi khí hậu, cùng với nguồn tài nguyên thiên nhiên bị phá hoại nghiêm trọng, kéo theo các tác động tiêu cực đến môi trường và xã hội, thì việc kết hợp giữa phát triển kinh tế và bảo vệ môi trường là điều hết sức cần thiết ở mỗi quốc gia. Phát triển kinh tế xanh là cách tiếp cận mới trong tăng trưởng kinh tế, hướng tới sự phát triển hài hòa kinh tế - xã hội với phục hồi và bảo tồn hệ sinh thái tự nhiên. Việt Nam đang từng bước chuyển dịch mô hình theo hướng tăng trưởng xanh. Tuy đã đạt được những kết quả tích cực ban đầu, nhưng cũng đặt ra một số thách thức trong thực tiễn, từ đó cần có những giải pháp phù hợp để phát triển bền vững trong thời gian tới.

2. Kinh tế xanh là gì?

Ngân hàng Thế giới (WB, 2012b) đưa ra định nghĩa kinh tế xanh là “phát triển kinh tế đảm bảo sử

dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên thiên nhiên, trong đó giảm thiểu ô nhiễm và tác động đến môi trường, tăng cường khả năng phục hồi trước biến đổi tự nhiên, đẩy mạnh vai trò của quản lý nhà nước về môi trường và nguồn lực tự nhiên trong việc ngăn ngừa các thảm họa từ thiên nhiên”.

Ý nghĩa cốt lõi của kinh tế xanh là tăng trưởng kinh tế đảm bảo đồng thời 2 mục tiêu: bảo vệ môi trường sống trong sạch và bền vững. Nền kinh tế xanh giúp cải thiện đời sống và công bằng xã hội, trong khi giảm đáng kể các rủi ro môi trường và khan hiếm nguồn lực sinh thái. Một nền kinh tế xanh có thể được coi là một nền kinh tế có lượng phát thải carbon thấp, sử dụng tài nguyên hiệu quả và bao trùm xã hội.

3. Vai trò của kinh tế xanh

Khuyến khích phát triển bền vững hơn

Kinh tế xanh đặt nền tảng và đạt được các mục tiêu phát triển bền vững. Để đạt được tính bền vững,

các thực thể kinh tế phải sử dụng tài nguyên thiên nhiên một cách có trách nhiệm, chú ý đến việc tái chế khả năng sử dụng của chúng. Điều này đảm bảo cả thế hệ hiện tại và tương lai đều có thể hưởng lợi từ tài nguyên thiên nhiên trong khi vẫn là những người quản lý tốt trái đất. Nền kinh tế xanh thừa nhận rằng tăng trưởng và phát triển kinh tế bền vững diễn ra thông qua việc sử dụng và bảo vệ hiệu quả, có trách nhiệm các hệ sinh thái và tài nguyên thiên nhiên, để chúng có thể tiếp tục cung cấp tài nguyên, môi trường và khí hậu cho sự thịnh vượng và nền kinh tế của chúng ta. Nền kinh tế xanh tìm cách tách rời việc sử dụng tài nguyên không bền vững, phát thải khí nhà kính và tác động tiêu cực đến môi trường khỏi tăng trưởng kinh tế, cho phép tăng trưởng và phát triển kinh tế được theo đuổi một cách công bằng, toàn diện về mặt xã hội.

Giúp chống lại biến đổi khí hậu

Bằng cách thúc đẩy nền kinh tế theo hướng xanh hơn, các chính phủ và khu vực tư nhân cùng hợp tác để giảm thiểu biến đổi khí hậu một cách hiệu quả. Thông qua việc giảm lượng khí thải carbon trong cả sản xuất và vận chuyển, người ta hy vọng dân số thế giới có thể tránh được nhiều tác động tồi tệ nhất của sự nóng lên toàn cầu do con người gây ra.

Cải thiện hệ sinh thái

Khi các chính phủ, doanh nghiệp kiên quyết đưa các biện pháp bảo vệ môi trường vào bất kỳ hoạt động kinh tế nào, đều sẽ giúp bảo vệ đa dạng sinh học trong các hệ sinh thái trên khắp hành tinh. Các dịch vụ hệ sinh thái hiệu quả giúp duy trì sự sống của con người, động vật và thực vật ở mức độ bình đẳng, tất cả đều cần thiết để duy trì nền kinh tế tiếp tục phát triển.

Tăng cường công bằng

Tài chính xanh và phát triển kinh tế tìm cách đảm bảo kết quả công bằng cho tất cả mọi người trong cộng đồng toàn cầu. Thay vì đặt gánh nặng chủ yếu lên các nước đang phát triển, các nhà kinh tế xanh khẳng định các nước công nghiệp nên gánh vác phần lớn gánh nặng để thực hiện quá trình chuyển đổi kinh tế và năng lượng sang các công nghệ xanh hơn. Điều này cho phép cộng đồng quốc tế theo đuổi mục tiêu xóa đói giảm nghèo cùng lúc với các sáng kiến môi trường truyền thống hơn.

Nền kinh tế xanh là một nền kinh tế kiên cường,

có khả năng chống chịu và giảm thiểu tác động của nhiều thách thức và căng thẳng khác nhau có thể phát sinh. Bằng cách giảm thiểu hoặc loại bỏ các hoạt động kinh tế gây tổn hại đến sức khỏe con người và môi trường, nền kinh tế xanh mang lại chất lượng cuộc sống tốt hơn cho người dân và hỗ trợ hoạt động thương mại, kinh tế.

4. Thực trạng phát triển nền kinh tế xanh tại Việt Nam hiện nay

Việt Nam đã trở thành một trong những quốc gia đầu tiên trên thế giới có bộ tiêu chí và chương trình về giảm phát thải ròng. Chỉ 2 năm sau cam kết đạt phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050 của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại COP26 năm 2021, Việt Nam đã trở thành một trong những quốc gia đầu tiên trên thế giới có bộ tiêu chí về thực hiện mục tiêu này. Những bước đi thần tốc và mạnh mẽ đang ghi dấu ấn một Việt Nam "xanh" trong "cuộc chơi" mới về thương mại, đầu tư toàn cầu.

Chính phủ cũng đã ban hành Chương trình hành động về chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí carbon và khí mê tan của ngành Giao thông vận tải nhằm tìm cách phát triển ngành này thúc đẩy giao thông sạch trên toàn quốc, bao gồm việc thúc đẩy sử dụng xe điện, thúc đẩy cơ sở hạ tầng vật chất bao gồm nguồn sạc điện cũng như thúc đẩy hệ thống giao thông công cộng chạy điện. Chính quyền các địa phương trên cả nước cũng đang thúc đẩy mạnh mẽ chính sách để thực hiện công cuộc chuyển đổi phương tiện xanh, đi đầu là TP. Hồ Chí Minh. Tháng 1/2022, TP. Hồ Chí Minh đã khởi động nghiên cứu kế hoạch "loại" xe xăng, phủ xe điện thông qua dự án "Sáng kiến giao thông trong NDC tại các nước châu Á - NDC TIA" do Chính phủ Đức tài trợ, nhằm thúc đẩy phát triển giao thông vận tải theo hướng carbon thấp, giảm phát thải khí nhà kính. Xe máy điện, ô tô điện đã dần trở nên quen thuộc với người dân Việt Nam. Nước ta cũng đang sở hữu hạ tầng trạm sạc có mật độ lớn hàng đầu thế giới. Mặc dù nhập cuộc sau, nhưng chúng ta đang tăng tốc rất nhanh trên hành trình giao thông xanh.

Không chỉ có bước tiến của ô tô điện, hàng loạt doanh nghiệp đã dần chuyển mình phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn. Chẳng hạn, Nestlé Việt Nam chuyển dịch sang mô hình kinh tế tuần hoàn từ

khâu thiết kế sản phẩm đến việc biến chất thải thành nguồn nguyên liệu giá trị, nhằm bảo vệ môi trường và nguồn tài nguyên. Tương tự, tất cả bao bì sản phẩm của Heineken Việt Nam hiện đều có thể tái chế. Hơn 98% két nhựa được thu hồi và tái sử dụng từ 5 năm đến hơn 10 năm, 97% lượng chai thủy tinh được tái sử dụng đến hơn 30 lần, lon nhôm được sản xuất với 40% nguyên liệu nhôm tái chế và 100% nguyên liệu giấy tái chế được dùng để sản xuất thùng carton.

Hay một doanh nghiệp Việt đi tiên phong trong lĩnh vực tái chế là Công ty CP Nhựa tái chế Duy Tân đến thời điểm này đã nhận tổng cộng 23 loại chứng nhận quốc tế về chất lượng, trong đó nổi bật nhất là chứng nhận FDA của Cục Quản lý thực phẩm và dược phẩm Mỹ, cùng chứng nhận EFSA từ Cơ quan An toàn thực phẩm châu Âu. Từ đó, giúp sản phẩm của Công ty xuất khẩu khá thuận lợi. Mỗi năm, Công ty Nhựa tái chế Duy Tân xuất khẩu 5.000 tấn hạt nhựa nguyên liệu vào Mỹ nhưng chưa lần nào bị đổi trả. Hiện tại, tỷ lệ xuất khẩu chiếm khoảng gần 60%, phần còn lại là nội địa. Công ty kỳ vọng trong những năm tới có thể tiếp tục hợp tác với các DN Việt Nam để nâng tỷ lệ tiêu thụ nội địa lên 50%...

Bên cạnh đó, lĩnh vực sản xuất công nghiệp đã có những chuyển biến tích cực, tỷ lệ doanh nghiệp công nghiệp áp dụng công nghệ sản xuất sạch hơn tăng từ 11% lên 32% trong giai đoạn 2011 - 2015, trong đó, tỷ lệ cơ sở giảm được tiêu thụ năng lượng, nguyên và nhiên liệu trên một đơn vị sản phẩm nhờ áp dụng công nghệ sản xuất sạch hơn tăng từ 11% lên 24%. Giai đoạn 2016 - 2020, tỷ trọng giá trị xuất khẩu sản phẩm công nghệ cao trong tổng giá trị sản phẩm công nghệ cao cũng tăng từ 63,9% năm 2016 lên gần 80% trong năm 2020.

Trong nông nghiệp, Chiến lược Quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021 - 2030 nêu rõ: Tốc độ tăng trưởng GDP ngành Nông nghiệp là 2,5 - 3%/năm; nâng cao hiệu quả sử dụng và bảo vệ tài nguyên đất nước, thủy sản, rừng, bảo tồn đa dạng sinh học; tỷ lệ che phủ rừng duy trì ở mức 42%, diện tích có chứng chỉ quản lý rừng bền vững trên 1 triệu ha; giảm thâm dụng đầu vào hóa chất nông nghiệp tăng hiệu quả sử dụng nguồn lực tự nhiên trong quá trình sản xuất nông nghiệp. Bên cạnh đó, tỷ lệ sản

phẩm phân bón hữu cơ trong tổng sản phẩm phân bón được sản xuất và tiêu thụ đạt trên 30%; tăng số lượng thuốc bảo vệ thực vật sinh học trong danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng lên trên 30%; có ít nhất 30% tổng diện tích cây trồng cạn có tuổi được áp dụng phương pháp tưới tiên tiến, tiết kiệm nước. Đặc biệt xác định sẽ chuyển đổi 300 nghìn ha đất lúa sang trồng các loại cây trồng khác có hiệu quả cao hơn cả về kinh tế và môi trường, diện tích đất trồng trọt hữu cơ đạt khoảng trên 2% tổng diện tích đất trồng trọt. Nếu như vào năm 2016, Việt Nam mới có 40 tỉnh, thành phố triển khai nông nghiệp hữu cơ thì đến năm 2022, con số này đã tăng lên 62 tỉnh, thành phố.

Về dịch vụ, kinh tế xanh phát triển theo hướng phát triển dịch vụ xanh với việc ngày càng chú trọng xây dựng và khai thác các loại hình dịch vụ gắn với gìn giữ, bảo vệ cảnh quan thiên nhiên và môi trường. Thực tế cho thấy, thời gian qua, Việt Nam đã đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ trong quá trình số hóa, xanh hóa ngành dịch vụ: thương mại điện tử phát triển mạnh mẽ, trở thành một kênh phân phối ngày càng quan trọng. Thanh toán không dùng tiền mặt cùng với các nền tảng thanh toán trực tuyến, phương thức thanh toán mới, ngày càng được ứng dụng rộng rãi, tăng cường sử dụng dịch vụ ngân hàng qua kênh số, làm thay đổi thói quen của người dân.

Việt Nam đã đề ra nhiều chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế xanh, tuy nhiên vẫn còn tồn tại một số hạn chế trong công tác triển khai, dẫn đến các mục tiêu về phát triển kinh tế xanh chưa đạt được kết quả như mong muốn. Nguồn lực triển khai các kế hoạch, chương trình phát triển kinh tế xanh, phát triển bền vững hiện chưa rõ ràng, trong đó, các dự án mà các bộ, ngành, địa phương đã, đang thực hiện liên quan đến phát triển kinh tế xanh đều dựa trên sự hỗ trợ về tài chính và kỹ thuật của các tổ chức quốc tế. Bên cạnh đó, việc thu hút nguồn vốn đầu tư vào các dự án xanh gặp nhiều rào cản do mức độ hấp dẫn đối với các nhà đầu tư chưa cao, nhất là trong bối cảnh kinh tế thế giới chịu ảnh hưởng nghiêm trọng của đại dịch Covid-19. Trong bối cảnh nguồn đầu tư công ngày càng hạn hẹp và phải trang trải nhiều cho nhu cầu chi tiêu công cấp bách thì nguồn đầu tư từ khu vực kinh tế tư nhân sẽ

mang tính quyết định, đảm bảo thành công cho việc phát triển kinh tế xanh trong giai đoạn 2021 - 2025. Nhận thức của người dân và doanh nghiệp Việt Nam về kinh tế xanh còn hạn chế. Do đó, quá trình phát triển kinh tế xanh còn thiếu đồng bộ, thiếu toàn diện và gặp phải những rào cản về nguồn vốn, nguồn nhân lực, nguồn lực khoa học và công nghệ. Nguồn nhân lực chất lượng cao không đủ đáp ứng nhu cầu phát triển trong lĩnh vực, sự chuyển dịch cấu trúc nguồn nhân lực sang hướng tăng trưởng xanh còn chậm...

5. Một số giải pháp thúc đẩy phát triển kinh tế xanh ở Việt Nam

Hoàn thiện thể chế, khung khổ pháp lý cho phát triển kinh tế xanh: Tiếp tục hoàn thiện thể chế, khuôn khổ pháp lý cho các lĩnh vực chủ chốt có ảnh hưởng lớn đến quá trình phát triển kinh tế xanh. Cần hoàn thiện khung cơ chế, chính sách, pháp luật theo hướng phối hợp liên vùng, liên ngành và tích hợp các mục tiêu, giải pháp tăng trưởng xanh để thúc đẩy cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, tối ưu hóa nguồn lực, đặc biệt trong xây dựng hạ tầng đa mục tiêu. Các chính sách về môi trường cần được tiến hành cải cách; hệ thống thuế tài nguyên, thuế môi trường cần được tiếp tục nghiên cứu để điều chỉnh và hoàn thiện... Nguy cơ, tác động của ô nhiễm môi trường và khai thác quá mức tài nguyên thiên nhiên cần được đánh giá đúng mức, cũng như nâng cao ý thức trách nhiệm trong việc giảm thiểu ô nhiễm môi trường, phục hồi tài nguyên và hệ sinh thái.

Nâng cao nhận thức, đổi mới mô hình phát triển: Phát triển kinh tế xanh không chỉ là lồng ghép trong các quyết định phát triển mà phải coi đây là một chỉnh thể thống nhất với các thành phần của phát triển bền vững. Cần thiết phải xây dựng và thực hiện các dự án truyền thông, tuyên truyền nâng cao nhận thức của cả hệ thống chính trị, doanh nghiệp và cộng đồng về thực hiện phát triển kinh tế xanh, góp phần xây dựng đất nước phát triển bền vững. Tuyên truyền sâu rộng để nhân dân tham gia sâu hơn trong nền kinh tế xanh, các chuỗi của tăng trưởng xanh, trước hết là với lối sống xanh, tiêu dùng xanh kết hợp với nếp sống đẹp truyền thống để tạo nên đời sống chất lượng cao hòa hợp với thiên nhiên. Đầu tư cho khoa học và công nghệ cần

được tăng cường, đồng thời tiếp nhận, chuyển giao công nghệ tiên tiến phù hợp với điều kiện Việt Nam, đẩy mạnh nghiên cứu các lĩnh vực ngành nghề phát triển kinh tế xanh như giảm thiểu phát thải carbon, phát triển năng lượng tái tạo, năng lượng thân thiện với môi trường...

Đẩy mạnh thu hút nguồn vốn đầu tư cho phát triển kinh tế xanh: Tính toán của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Ngân hàng Thế giới cho thấy, để thực hiện Chiến lược tăng trưởng xanh đến năm 2030, dự kiến cần khoảng 30 tỷ USD, trong đó Ngân sách Nhà nước chỉ có thể đáp ứng tối đa 30% nguồn lực và cần tới 70% từ các nguồn khác, trong đó chủ yếu là khu vực tư nhân. Nguồn đầu tư tư nhân cho phát triển kinh tế xanh mang tính quyết định, đảm bảo thành công tăng trưởng xanh bao gồm: các dự án đầu tư của doanh nghiệp FDI, doanh nghiệp trong nước, hộ sản xuất, hộ gia đình. Để huy động được đầu tư tư nhân, chính sách của Chính phủ cần có tầm nhìn dài hạn hơn thay vì các chính sách ngắn hạn để tạo sự tin tưởng của khối tư nhân. Môi trường đầu tư cần được cải thiện, tăng cường thu hút mọi nguồn lực từ tất cả các thành phần kinh tế, trong đó tập trung huy động nguồn vốn nước ngoài. Việc thu hút nguồn vốn nước ngoài không chỉ góp phần phát triển kinh tế xanh mà còn giúp doanh nghiệp trong nước học hỏi được kinh nghiệm từ phía doanh nghiệp nước ngoài. Tuy nhiên, cần xây dựng tiêu chí chặt chẽ để lựa chọn những dự án đầu tư thực sự có hiệu quả trong phát triển kinh tế xanh, đảm bảo yếu tố bảo vệ môi trường.

6. Kết luận

Phát triển kinh tế xanh là quá trình phát triển có sự kết hợp chặt chẽ, hợp lý, hài hòa giữa phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường, đáp ứng cùng lúc nhu cầu phát triển kinh tế và bảo vệ tài nguyên môi trường. Việt Nam là một trong những quốc gia chịu tác động nặng nề bởi biến đổi khí hậu, tình trạng ô nhiễm môi trường ngày càng trầm trọng, nền kinh tế ngày càng trở nên dễ bị tổn thương... do đó phát triển kinh tế xanh là con đường tất yếu để đạt các mục tiêu phát triển bền vững. Để đạt được những mục tiêu cho phát triển kinh tế xanh, cần xây dựng và hoàn thiện thể chế; truyền thông, nâng cao nhận thức và khuyến khích thực hiện; phát triển nguồn nhân lực... ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Liên hợp quốc (1992). Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu.
2. Minh Tuệ (2020). Giao thông xanh: Sự lựa chọn của tương lai. Tạp chí Kinh tế môi trường.
3. Trần Nguyễn Tuyên (2021). Một số vấn đề về môi trường ở Việt Nam hiện nay - Thực trạng và giải pháp. Truy cập tại <https://cem.gov.vn/tin-tuc-moi-truong/mot-so-van-de-ve-moi-truong-o-viet-nam-hien-nay-thuc-trang-va-giai-phap>
4. Nguyễn Đình Đáp (2022). Giải pháp thực hiện tăng trưởng xanh. Truy cập tại <https://tapchinganhang.gov.vn/giai-phap-thuc-hien-tang-truong-xanh.htm>
5. World Bank (2012). Inclusive green growth: The pathway to sustainable development.

Ngày nhận bài: 19/2/2024

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 29/2/2024

Ngày chấp nhận đăng bài: 15/3/2024

Thông tin tác giả:

ThS. NGUYỄN THỊ THÚY

Trường Cao đẳng Công Thương TP. Hồ Chí Minh

Email: *thuyqn1989@gmail.com*

THE DEVELOPMENT OF GREEN ECONOMY IN VIETNAM

● Master. **NGUYEN THI THUY**

Ho Chi Minh City College of Industry and Trade

ABSTRACT:

Natural resource exploration has helped many economies in the world achieve high growth rates over a long period of time. However, this has caused negative impacts on the environment, such as air, water, and ocean pollution, and climate change. In that context, the green economy has become an inevitable trend for countries, including Vietnam, to achieve sustainable economic growth and protect the environment. This study analyzed and evaluated the current green economic development in Vietnam. Based on the study's findings, some solutions were proposed to help Vietnam achieve its economic growth goals as well as ensure social security and protect the environment and ecosystem.

Keywords: green economy, green economic development, sustainable development, environmental protection, climate change, carbon emissions.